



## PHƯƠNG PHÁP HỆ THỐNG VÀ YÊU CẦU, QUAN ĐIỂM ĐỔI MỚI, HIỆN ĐẠI HÓA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY (MỘT CÁCH TIẾP CẬN)

HỒ BÁ THÂM (\*)

*Đổi mới và hiện đại hoá hệ thống chính trị là một yêu cầu khách quan để phát triển đất nước trong điều kiện hiện nay. Trong bài viết này, tác giả đã đưa ra cách tiếp cận hệ thống đối với hệ thống chính trị ở nước ta nhằm phân tích vai trò, vị trí và nhiệm vụ của mỗi bộ phận trong hệ thống đó. Tác giả cho rằng, hệ thống chính trị là một hệ thống đa trí tuệ và do vậy, trong quá trình đổi mới, cần chú ý một số tính chất cơ bản của nó. Cụ thể là: thứ nhất, tính mở của hệ thống chính trị; thứ hai, tính chủ đích của hệ thống chính trị, thứ ba, tính đa chiều, đa phương của hệ thống chính trị; thứ tư, tính chỉnh thể, hợp trội của hệ thống chính trị.*

**T**húng ta đã từng nghe và biết đến phương pháp hệ thống, nhưng hiện nay vẫn có những phát hiện mới, khía cạnh mới. Các nhân tố chủ thể, văn hóa được chú ý khi vận dụng phương pháp hệ thống để phân tích các hệ thống kinh tế xã hội, văn hóa xã hội, hoạt động kinh doanh... Chúng tôi nghĩ rằng, phương pháp này có thể thích hợp đối với việc phân tích, nghiên cứu hệ thống chính trị.

Theo Jamshid Gharajedaghi, trong cuốn *Phương pháp hệ thống, quản lý hỗn độn và phức hợp, một cơ sở cho thiết kế kiến trúc kinh doanh* thì tư duy hệ thống đã trải qua ba thế hệ tiến hóa như sau:

*Thế hệ thứ nhất* là tư duy vận trù học xử lý tình huống trong bối cảnh các hệ cơ giới mang tính quyết định luận.

*Thế hệ thứ hai* là tư duy hệ thống phân tích theo mô hình điều khiển học, xử lý sự phụ thuộc lẫn nhau và sự tự tổ chức trong bối cảnh các hệ sinh học.

*Thế hệ thứ ba, cao hơn* là tư duy hệ thống thiết kế xử lý ba quan hệ: sự phụ thuộc lẫn nhau, sự tự tổ chức và lựa chọn trong bối cảnh các hệ thống văn hóa xã hội.

Ở đây, muốn phân tích mô hình tổng quát của hệ thống chính trị, một mô hình đa trí tuệ đang hoạt động, theo chúng tôi, cần chú ý một số vấn đề sau:

**1- Các chiều cạnh của hệ thống:** Cơ cấu, chức năng, mục tiêu, động lực, quá trình, môi trường của hệ thống(1).

- *Phân tích mục đích, mục tiêu* của hệ thống chính trị, chúng ta thấy rằng, nó được thiết lập nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân và xét tới cùng, nhằm xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa với mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Các mục tiêu trực tiếp cần bản gắn liền với mục tiêu nói trên.

Trước hết, cần phải xác lập, phát huy và mở rộng quyền làm chủ của nhân dân, nhất là nhân dân lao động, tức thiết lập sao cho quyền lực của nhân dân được thực hiện đúng và thông qua đó, đảm bảo lợi ích

(\*) Tiến sĩ.

(1) Jamshid Gharajedaghi chỉ phân tích ba chiều cạnh: cơ cấu, chức năng và quá trình, còn môi trường được coi như một tương quan thứ tư. Chúng tôi cho rằng, có vài mặt khác, như mục tiêu và động lực ẩn trong hệ thống.

của họ trên tất cả các mặt của đời sống xã hội. Cụ thể, dân phải thực sự được biết, được bàn, được kiểm tra, được quyết định và được hưởng lợi với các mức độ khác nhau thông qua chế độ dân chủ. Chúng ta thường nói rằng, thiết lập hệ thống chính trị để đảm bảo quyền lãnh đạo và khả năng lãnh đạo của Đảng cầm quyền. Tuy nhiên, điều đó không phải là mục đích, mà là phương thức.

Tiếp theo, thiết lập hệ thống chính trị để Nhà nước thực hiện chức năng quản lý xã hội bằng pháp luật, hay để các tổ chức chính trị - xã hội thể hiện được quyền dân chủ trong tổ chức của mình, tức là bảo đảm cho nhân dân vừa tham gia vào các hoạt động của xã hội, của Nhà nước, vừa bảo vệ lợi ích và có thể kiểm soát được quyền lực liên quan đến lợi ích của họ. Ở đây, hai mặt phương tiện và mục đích luôn đi liền với nhau.

*Thiết lập hay đổi mới hệ thống chính trị là nhằm làm cho nó có năng lực tự kiểm soát, chống sự tha hóa về quyền lực, chống gia trưởng, cực quyền, chống tham nhũng, lãng phí, chống quan liêu, chống lệch hướng chính trị.*

Mục đích hay mục tiêu của hệ thống chính trị còn gắn với từng thời kỳ, từng kế hoạch phát triển.

- Có thể nói, mục tiêu và mục đích của hệ thống chính trị thể hiện bản chất, đồng thời trở thành động lực của hệ thống đó. Tất nhiên, các yếu tố động lực, nhu cầu, lợi ích luôn nằm trong mối quan hệ tương tác biện chứng và phải có cấu trúc hợp lý thì mới phát huy, thực hiện được; từ đó, tạo cơ sở thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, hội nhập thành công.

*Động lực và nền tảng của hệ thống chính trị, xét về mặt bên ngoài, là môi trường văn hóa - kinh tế - xã hội trong tiến trình phát triển, nhưng xét về nội bộ hệ thống chính trị thì đó là quyền làm chủ của*

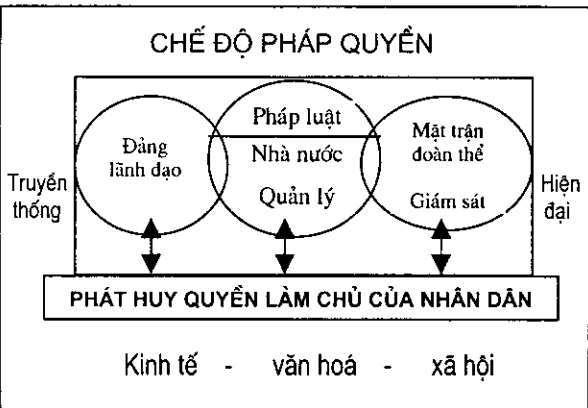
nhân dân; quyền lực và lợi ích của nhân dân về mặt chính trị, xét đến cùng, gắn liền với quyền lực và lợi ích kinh tế. Trong hệ thống kinh tế thì đó là lợi ích kinh tế. Trong văn hóa - xã hội, đó là lợi ích, nhu cầu văn hóa, quyền làm chủ của nhân dân về văn hóa. Còn trong hệ thống chính trị, quyền lực của nhân dân là trung tâm, là cao nhất và cũng là nền tảng. Nhưng quyền lực ấy, xét về phương diện lực lượng tiên tiến nhất, đó là quyền lực của giai cấp công nhân và đại diện của nó là Đảng Cộng sản. Xét đến cùng, giai cấp công nhân, nhân dân lao động trao cho Đảng quyền lãnh đạo và tổ chức thành đội tiên phong thực hiện quyền lãnh đạo ấy. Sự lãnh đạo ấy không có mục đích tự thân mà nhằm phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước; quyền của Đảng là một loại quyền lực chính trị nhưng thuộc quyền lực lãnh đạo. Khi Đảng là người cầm quyền thì Đảng hóa thân vào nhà nước, được nhân dân ủy quyền nắm quyền lực nhà nước và thông qua quyền lực nhà nước để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Quyền lực nhà nước, ở tất cả các cấp độ lập pháp, hành pháp và tư pháp, thực chất là quyền lực của nhân dân được tổ chức ra, là quyền lực mang tính chất bao trùm, thể hiện ý chí của nhân dân và đường lối lãnh đạo của đảng cầm quyền. Như vậy, trong nhà nước, quan hệ giữa quyền lực của Đảng và quyền lực của nhân dân đã hình thành và được biểu hiện trong quyền lực nhà nước - vừa có mặt rạch ròi lưỡng phân, vừa có mặt dung hòa, bổ sung mà trong thực tế rất khó phân định.

Sự quản lý của Nhà nước cũng là nhằm thực hiện mục tiêu phát triển đất nước và quyền làm chủ của nhân dân. Nhưng quyền làm chủ của nhân dân còn thể hiện ra ở các tổ chức chính trị - xã hội, như Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể quần chúng. Ở nước

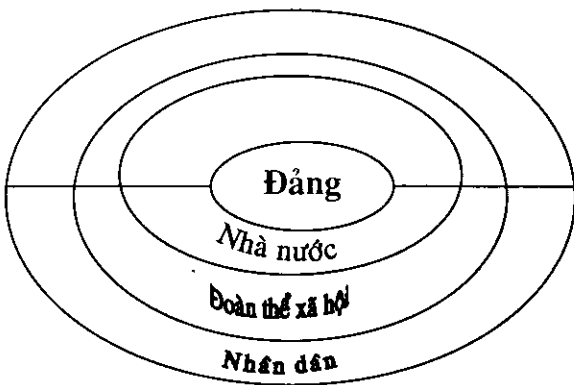
ta, Đảng Cộng sản là một bộ phận của Mặt trận; có thể nói, Đảng, Nhà nước và Mặt trận - đoàn thể là ba đại diện liên minh chủ thể, hay là ba chủ thể đại diện cho quyền lực của nhân dân nói chung dưới các hình thái khác nhau. Mỗi quan hệ cấu trúc ấy sẽ được phân tích thêm ở phần sau đây:

- *Kết cấu hệ thống chính trị* cụ thể (kết cấu lớn) như thế nào? Hệ thống chính trị có nhiều lát cắt về kết cấu và chức năng. Ở đây, chúng tôi chỉ xem xét một số kết cấu chính:

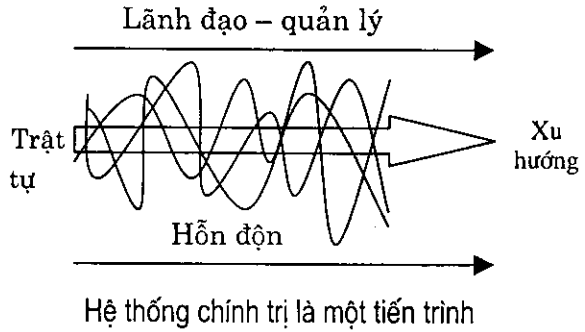
Cấu trúc tổng quát của hệ thống chính trị mới ở nước ta, theo chúng tôi, là ĐẢNG LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC QUẢN LÝ, MẶT TRẬN - ĐOÀN THỂ GIÁM SÁT TRÊN CƠ SỞ PHÁT HUY QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN (xem sơ đồ).



Cấu trúc tổng quát của hệ thống chính trị



Mô hình tổng quát Đảng là hạt nhân lãnh đạo



Cách khái quát này kế thừa cách trình bày trước đây (Đảng lãnh đạo - nhà nước quản lý - nhân dân làm chủ), nhưng có sự bổ sung, làm rõ hơn vai trò của Mặt trận; làm rõ nền tảng, thực chất, động lực và mục tiêu của hệ thống chính trị.

Vấn đề khó nhất hiện nay là, với tư cách đảng cầm quyền, Đảng thực hiện sự lãnh đạo của mình đối với Nhà nước như thế nào. Hệ thống tổ chức Đảng cần gọn nhẹ, tinh, mang tính chuyên gia. Còn phần nhiều Đảng hóa thân vào Nhà nước, nhất thể hóa một số tổ chức và chức danh đứng đầu. Pháp luật là sự pháp chế hoá đường lối của Đảng và ý nguyện của nhân dân. Đảng lãnh đạo xã hội chủ yếu thông qua Nhà nước và do vậy, phát huy vai trò của Nhà nước là nhiệm vụ quan trọng. Đồng thời, phải xây dựng hệ thống giám sát quyền lực chặt chẽ phù hợp với yêu cầu của chế độ dân chủ pháp quyền.

- *Xét về chức năng*, cần phải hiểu Đảng lãnh đạo không chỉ là ra quyết định, tức quyết sách, mà còn là tổ chức thực hiện, kiểm tra, tổng kết kinh nghiệm và xây dựng lý luận. Hiện nay, khâu yếu nhất của chúng ta là kiểm tra và tổng kết lý luận. Mặt khác, chúng ta thường chỉ hiểu lãnh đạo từ trên xuống mà ít chú ý lãnh đạo từ dưới lên, tức hiểu theo kiểu cũ, gia trưởng. Trong khi đó, trong nền dân chủ hiện đại và đặc biệt, trong lý thuyết hạ nguyên tử, một quan niệm có tính nguyên lý là đồng thời phải *lãnh đạo từ dưới lên, thu hút mọi chủ thể tham gia vào công tác lãnh đạo và*

đó cũng là bản chất của dân chủ. Trong nhận thức của đa số cán bộ, chúng ta vẫn hiểu lãnh đạo theo kiểu cũ: lệnh phát ra từ một trung tâm, ở trên xuống là chính. Đó là chưa kể những nhận thức khác, như hiểu quan hệ tính liên tục, tính đứt đoạn như thế nào, lãnh đạo bằng lý trí là chính hay tình cảm là chính, hay kết hợp cả hai? Người lãnh đạo là người hiểu đúng, thông minh, hay trước hết là người biết thuyết phục, hay cần cả hai yếu tố đó? Khoa học lãnh đạo mới hiện đang nhấn mạnh đến yếu tố trí tuệ, cảm xúc, ý chí và năng lực thuyết phục của người lãnh đạo.

Thông thường, người ta hiểu Nhà nước quản lý là sự khống chế, chỉ huy, ra mệnh lệnh, mà không hiểu quản lý là phục vụ và cán bộ là công bộc; đồng thời, cũng không chú ý đầy đủ việc thu hút nhân dân tham gia vào quản lý, chỉ đơn thuần coi họ là người bị quản lý. Trong hoạt động quản lý, chức năng kiểm tra, giám sát bị coi nhẹ, hoặc chỉ nhấn mạnh giám sát mà không tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho công dân, cho các thành phần kinh tế hoạt động. Cũng như vậy, hiểu khái niệm làm chủ chỉ là "được biết, được làm, được bàn, được kiểm tra". Trong khi đó, chức năng tham gia quyết định, hoặc có những quyết định trực tiếp và quyền được hưởng của người dân thì lại chưa được chú ý. Trên thực tế, các đoàn thể quần chúng là tổ chức để đảm bảo lợi ích của các tầng lớp nhân dân; đồng thời, gắn liền với lợi ích của toàn bộ hệ thống chính trị. Gần đây, tình trạng coi nhẹ vai trò giám sát, phản biện... đã được nêu lên. Nghĩa là về mặt khái niệm, nhận thức cũ tỏ ra lạc hậu, không đầy đủ, phiến diện và do vậy, đã cản trở sự suy nghĩ, hành động đúng. Những khái niệm mang tính khoa học ấy bị cảm tính hóa, kinh nghiệm hóa, thậm chí bị những nét lỗi thời của nền văn hóa cổ truyền làm khúc xạ.

Các chủ thể trong hệ thống chính trị với chức năng, nhiệm vụ được thiết kế thành một hệ thống liên hoàn như những máy

móc tinh vi, hay như bộ não của con người. Vậy, ở đó làm sao xác định được những giới hạn để sắp xếp hợp lý các yếu tố cấu thành chính thức, phần cứng, phần mềm, phần trung gian và đặc biệt, nhận thức sự tương tác, phần hợp trội của chúng, phân tích hợp và cấp số nhân của chúng? Do đó, lãnh đạo và quản lý chủ yếu không phải là tác động đến nhân tố cấu thành, mà quan trọng nhất là quản lý tương tác, quản lý tạo ra phần hợp trội, tính chỉnh thể. Người ta đưa ra ví dụ rằng, khi điều khiển một trận bóng, huấn luyện viên trưởng không đơn giản chỉ quản lý, phân công từng cầu thủ, mà quan trọng là sự nhạy cảm quản lý sự phối hợp nhịp nhàng giữa các cầu thủ trong tiến trình thi đấu. Ở đây, có một thực tế mang tính nghịch lý là, đội toàn ngôi sao không hẳn đã thắng được đội có ít ngôi sao, nhưng huấn luyện viên biết tổ chức phối hợp tương tác trên sân cỏ sát thực tế. Vấn đề không chỉ là nguyên liệu và tố chất tạo thành hệ thống, mặc dù nó có ảnh hưởng nhất định đến tính chất tương tác của hệ thống. Sức mạnh toàn hệ thống là ở hợp lực, sự tương tác. Nhưng, trong công tác lãnh đạo quản lý, điều này là trừu tượng, vô hình và do đó, nó thường bị bỏ qua, hoặc vượt khỏi tầm người lãnh đạo. Tuy nhiên, đó lại là điều cần nhất đối với người lãnh đạo quản lý.

- Thực ra, các yếu tố của hệ thống không phải là tĩnh mà luôn động; chúng thâm nhập lẫn nhau, biến đổi và diễn ra như một *tiến trình động*. Điều đó lại càng cho thấy rằng, nó khó dự đoán, khó điều khiển và có thể có nhiều cái bất ngờ. Sự vận động của nó không phải là tuyến tính một chiều cứng nhắc, mang tính nhân quả máy móc, mà đa chiều, đa hướng, nhanh chậm khác nhau, phù hợp và không phù hợp, thậm chí trực trặc, hỗn loạn, tuy cuối cùng hệ thống đó cũng vận động theo một hướng nhất định. Chính vì vậy, người ta nói rằng, điểm mới của khoa học quản lý là lãnh đạo, quản lý sự hỗn loạn, sự xung đột, khủng hoảng,

những cái không biết. Thông thường, nói lãnh đạo là nói đến lãnh đạo cái đã biết, nhưng thực ra là lãnh đạo, quản lý cả cái chưa biết, cái vô hình. Cả trong kinh doanh lẫn trong chính trị đều có điểm giống nhau đó. Nếu chúng ta không có một phương pháp lãnh đạo, quản lý theo tư duy hiện đại như vậy thì sẽ bất lực, lúng túng, hoặc thất bại. Trong kinh doanh cần mạo hiểm, nhưng người giỏi kinh doanh là người giỏi quản lý những cái khó quản lý được. Trong chính trị hầu như có ít mạo hiểm hơn nhưng nó cũng không tránh khỏi yếu tố khủng hoảng, bất ngờ. Trước đây, trong hệ thống tư bản chủ nghĩa, sự khủng hoảng diễn ra thường xuyên và chủ nghĩa tư bản ít nhiều có sự chủ động trong việc đối phó. Do quan niệm hệ thống xã hội chủ nghĩa không có hỗn loạn, nên dẫn đến tình trạng có lúc, có nước đã kiềm chế mâu thuẫn và cuối cùng, nó vẫn nổ ra. Một số nước đã đưa ra "liệu pháp sốc" cả về kinh tế, chính trị, song không thể khắc phục được sự rối loạn dẫn đến sự sụp đổ của chế độ chính trị. Một số nước khác khắc phục khủng hoảng từng bước và tiến hành đổi mới đúng thì thành công. Như vậy, vấn đề đặt ra là, quản lý không chỉ cái ổn định, mà khó hơn là quản lý cái bất ổn định, không lường trước được.

Tóm lại, quản lý tiến trình, quản lý tương tác cũng có nghĩa là lãnh đạo, quản lý sự phát triển.

- Hệ thống chính trị bao giờ cũng tồn tại trong một môi trường kinh tế, văn hóa - xã hội cụ thể, xét cả quá khứ, hiện tại và tương lai. Chính môi trường sống và môi trường tương tác đó (có môi trường sinh thái và văn hóa như điểm xuất phát, chỗ dựa; có môi trường giao dịch, hoạt động, giao tiếp như môi trường thể chế và môi trường tâm lý xã hội). Chính môi trường vừa nuôi dưỡng, vừa tác động tích cực, vừa tác động tiêu cực tới hệ thống. Hệ thống không chỉ mang tính nội tại, mà cả tính ngoại tại, tính môi trường. Tư duy mới nhận thấy môi trường là một chiều kích

của tính cấu trúc hệ thống, hay tính hoạt động của hệ thống. Điều này không chỉ đúng với lý luận về nhân cách, mà cả với lý luận về hệ thống nói chung; trong đó, có hệ thống chính trị. Hệ thống lớn lên, hoạt động lành mạnh hay bệnh hoạn, thông suốt hoặc trục trặc là trong môi trường không - thời gian cụ thể. Cho nên, cần xem xét việc lãnh đạo, quản lý hay làm chủ trong một sự tương tác giữa hệ thống với môi trường. Việc lãnh đạo, quản lý, do vậy, còn là lãnh đạo, quản lý môi trường của hệ thống. Tạo ra điều kiện, môi trường cần và đủ, thuận chiều và có sinh khí cho hệ thống thì hệ thống sẽ có sức sống, hoạt động tốt hơn, có hiệu lực và hiệu quả hơn.

Người ta cho rằng, có một quy luật là người có thành công lớn nhất không phải người giỏi nhất, mà là người thích ứng tốt nhất với môi trường và hệ thống hiện tồn, biết cách tương hợp với hệ thống - môi trường ấy. Ở đây, cần bổ sung thêm là, họ còn biết cách ứng phó và cải biến hệ thống một cách tích cực, sáng tạo được nhiều người chấp nhận, làm theo. Hệ thống chính trị cần được đổi mới đúng với quy luật ấy, xét cả mặt tổ chức và nhân sự.

## **2- Các đặc tính của hệ thống chính trị.**

*Hệ thống đa trí tuệ, như hệ thống văn hóa - xã hội*, theo J.Gharajedaghi, có 5 đặc tính: *tính mở, tính có chủ đích, tính đa chiều, tính hợp trội, tính phản trực cảm*. Theo chúng tôi, hệ thống chính trị là hệ thống thuộc loại hình văn hóa - xã hội, tức một hệ thống đa trí tuệ và cũng mang các tính chất đó. Ở đây, cần chú ý một số vấn đề sau:

- Một là, *tính mở của hệ thống chính trị*. Tính mở của hệ thống chính trị là làm sao thiết lập hệ thống chính trị trong đổi mới, công khai, minh bạch về thông tin (trừ bí mật quốc gia và bí mật kinh doanh). Hệ thống này phải liên thông trong nội bộ và liên thông với xã hội, tạo nên không khí dân chủ, đối thoại. Đây là cơ sở để hình thành và thực hiện cơ chế phản biện, giám sát và thanh, kiểm tra toàn diện, triết để;

đồng thời, có khả năng thích nghi, thích ứng và phản ứng lại môi trường kinh tế - xã hội một cách kịp thời, hiệu quả. Nếu không như vậy thì không thể hội nhập được trong xu thế kinh tế thị trường và toàn cầu hóa hiện nay.

Hệ thống có tính mở sẽ tạo nên sự chủ động từ cấp dưới và nhờ vậy, hệ thống lớn hơn mới có thể nắm được không chỉ cái kiểm soát được, mà cả cái khó kiểm soát hay không thể kiểm soát được. Theo J.Gharajedaghi, ở đâu không có sự quản lý, giám sát thì bộ hành xử (DNA hay văn hóa) sẽ có xu hướng tái tạo bản thân.

- Hai là, hệ thống chính trị mang tính đa chủ đích. Do đó, cần tạo nên sự đồng thuận, thống nhất trong đa dạng, tránh tình trạng gia trưởng hay vô chính phủ. Đây là vấn đề gắn với quyền lực dân chủ. Hệ thống chính trị không chỉ bao hàm nhiều người, mà còn bao hàm nhiều tổ chức; cho nên, phải phát huy tính tự do, tự chủ, sáng kiến của họ trong một chỉnh thể tạo sự đồng thuận cao với khả năng thuyết phục của người lãnh đạo, khả năng kết hợp nhuần nhuyễn giữa tập trung và dân chủ, giữa tự do và kỷ luật, sáng kiến và thống nhất. Vấn đề không phải là thắng/thua (nguyên tắc thể lưỡng phân hoặc là, hoặc là) mà các chủ thể trong hệ thống chính trị dân chủ pháp quyền xã hội chủ nghĩa đều thắng/thắng (nguyên tắc thể liên tục, vừa là/vừa là, hay nguyên lý bổ sung - bù). Xã hội ở trình độ đó dựa trên triết lý hòa hợp - bao dung - dung hoà - trung dung để giải quyết sự khác nhau, bất thuận, "xung khắc". Cho nên, đấu tranh là tất yếu, nhưng đoàn kết và đồng thuận là nguyên tắc có tính mục đích tối cao.

Hệ thống chính trị của chúng ta do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Phương thức lãnh đạo của Đảng cầm quyền chủ yếu là thuyết phục, là hướng dẫn, là gương mẫu, tiên phong chứ không phải ra lệnh; lãnh đạo còn là phục vụ. Quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh cần được quán triệt trong việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Ba là, tính đa chiều, đa phương của hệ thống chính trị - hệ thống đa trí tuệ thể hiện ở tính đa tổ chức, đa cấu trúc, đa chức năng, đa lựa chọn, đa tiến trình. Hệ thống chính trị ở nước ta nhất nguyên về chính trị, nhưng phải đa dạng về tổ chức, cấu trúc, chức năng và đề cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc... với nguyên tắc thống nhất trong đa dạng. Thống nhất ở mục tiêu cơ bản, động lực cơ bản, lâu dài, ở nguyên tắc gốc, ở nền tảng tư tưởng. Nếu trong chế độ một đảng cầm quyền mà không chú ý sự đa dạng về tổ chức và mở rộng dân chủ thì sẽ làm hạn chế sáng kiến, hạn chế tính năng động, sáng tạo.

Hệ thống chính trị không chỉ nhằm vào giá trị quyền lực (giá trị chính trị) mà còn gắn với các giá trị thẩm mỹ, giá trị đạo đức, giá trị chân lý, đồng thời hướng tới tạo môi trường cho công dân làm ra giá trị của cải - vì "dân giàu, nước mạnh". Việc đổi mới hệ thống chính trị cũng hướng tới thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Do vậy, hệ thống chính trị ở nước ta phải thực sự dân chủ, kỷ cương, công bằng, văn minh, trong sạch, sáng suốt và vững mạnh.

- Bốn là, tính chỉnh thể, hợp trội của hệ thống chính trị. Trong hoạt động, hệ thống chính trị của nước ta phải là một chỉnh thể đồng thuận tạo nên sức mạnh tổng hợp, trong đó sức mạnh hợp trội là rất quan trọng. Do vậy, lãnh đạo không phải chỉ đối với từng bộ phận, mà chủ yếu là điều khiển, lãnh đạo, quản lý tương tác để tạo nên sức mạnh hợp trội. Do vậy, trong việc đổi mới hệ thống chính trị, cần phải thấm nhuần và vận dụng tốt khoa học tổ chức, khoa học hệ thống và tâm lý xã hội.

Đối với chúng ta hiện nay, việc đổi mới hệ thống chính trị phải có lộ trình, chọn bước đi, con người thích hợp với trật tự, xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu thế hội nhập quốc tế. Đó là điều kiện để có được sự thành công trong đổi mới hệ thống chính trị. □